TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/HS-PT
Ngày: 11 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các Thẩm phán: Ông Trần Khánh Hồng

Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 68/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Thế V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 167/2023/HSST ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Hoàng Thế V, Sinh ngày 26/7/2003 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chỗ ở: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Minh C và bà Trần Thị L; có vợ là Bùi Lưu L1 và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến ngày 19/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. (có mặt)

Trong vụ án này còn có bị cáo Phạm Khương D và bị hại Ngô Thanh T không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn trước đó nên khoảng 1 giờ 00 phút ngày 21/5/2022 tại khu vực quán ăn T3 trên đường L, thuộc tổ A, phường Q, thành phố T. Trong khi ngồi ăn đêm Hoàng Thế V, Phạm Khương D, Trần Đại P bị Lưu Anh T1 (sinh năm 2002, trú tại xã Q, thành phố T) và một số nam thanh niên đi cùng T1 sử dụng chân tay không đấm đá vào người, V bị Ngô Thanh T túm tóc và ghì xuống.

Bị đánh V chạy ra xe ô tô nhãn hiệu Accent BKS 30G - 239.18 lấy 01 con dao phay dài khoảng 80cm, đầu vuông có 01 lưỡi sắc quay trở lại thì nhóm thanh niên không đánh D nữa, nên V quay trở lại xe ô tô điều khiển đi cách vị trí quán ăn khoảng 50m rồi lấy điện thoại gọi thông báo cho Nguyễn Văn B (sinh năm 1982, trú tại: Tổ D, phường Q, thành phố T) biết về việc V, D và P bị đánh. Sau khi nghe điện thoại, B rủ Dương Văn Đ (sinh năm 1998, trú tại Xóm L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên), Nguyễn Văn H (sinh năm 1995, trú tại: Khu N, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên), Hà Văn D1 (sinh năm 1992, trú tại: Tổ D, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn) đi đến chỗ V. Trước khi đi Bằng mang theo 01 chiếc gậy gỗ và nói với Đ, H mỗi người mang theo 01 chiếc gậy gỗ, tuy nhiên H mang theo 01 con dao dài khoảng 80cm, có 01 lưỡi sắc, 01 đầu nhọn, bên ngoài có vỏ bao gỗ màu đen. Sau đó D1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Triniton màu đen BKS 29C -545 73 chở B, Đ, H đến quán T3. Khi cách quán ăn khoảng 20m thì B nói với cả nhóm trên xe là "Bình tĩnh trong đó có bạn anh đấy nhá". Thấy nhóm của B đến nên V hô “anh ơi, chúng nó đánh em, chúng nó kia kia", đồng thời V tay cầm 01 con dao phay, D cầm hai tay 02 con dao nhọn, Đ cầm 01 chiếc gậy gỗ và P không cầm theo hung khí gì dồn đuổi đánh lại nhóm của T1, một số thanh niên chạy vào trong ngõ chợ Đ1 còn Ngô Thanh T (sinh năm 1986, trú tại: Tổ B, phường Đ, thành phố T) đứng tại khu vực nấu ăn của quán T3 thì bị Hoàng Thế V sử dụng 01 con dao phay dài khoảng 80cm, đầu vuông có 01 lưỡi sắc, Phạm Khương D hai tay cầm 02 con dao nhọn mỗi con dài khoảng 20cm, Dương Văn Đ cầm 01 chiếc gây gỗ lim dài khoảng 70cm lao vào chém, đâm, đập Ngô Thanh T. Bị đánh anh T cầm chiếc bàn nhựa giơ lên đỡ làm chiếc bàn bị vỡ nên bị dao chém vào tay. Thấy vậy Nguyễn Văn B xông vào can và hô dừng lại nên sự việc kết thúc,

Cùng ngày. Ngô Thanh T được đưa đến Bệnh viện T4 cấp cứu, điều trị đến ngày 27/5/2022 thì ra viện.

Tại Bệnh án số CT221507 ngày 27/5/2022 của Bệnh viện T4 thể hiện các dấu vết trên cơ thể của anh Ngô Thanh T, gồm: Vết thương vùng cánh tay trái KT khoảng 5cm; Vết thương vùng căng tay trái KT khoảng 3cm; Hạn chế vận động ngón 5 bàn tay trái; Mạch quay bắt được. Tim nhịp đều, T1, T2 rõ. Phổi thông khí được, bụng mềm. Bệnh nhân được làm các xét nghiệm cơ bản, chụp X và chẩn đoán “Vết thương cẳng tay (T) Đứt gân duỗi ngón V (T)”. Bệnh nhân được nối gân duỗi quy trình: Mở băng kiểm tra vết thương mặt trước ngoài cánh tay (T) KT (6 x 0,5)m rách da và 1 phần tổ chức dưới da, vết thương mặt sau trong cứng tay (T) đoạn 1/3 giữa KT (3 x 1m, qua vết thương thấy đứt gần cơ duỗi ngón V và một phần cơ duỗi chung các ngón, cắt lọc, bơm rửa sạch, khâu nối gân cơ đứt, đặt 01 dẫn lưu, đóng vết mổ băng vết thương. Bệnh nhân được điều trị bằng các thuốc kháng sinh, giảm đau, giảm nề, truyền dịch sau 7 ngày thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 435/TgT ngày 05/7/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt trước ngoài cánh tay (T), tỷ lệ 1%; Sẹo 1/3 giữa mặt sau cẳng tay (T), tỷ lệ 2%. Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật có cạnh sắc; Sẹo dẫn lưu 1/3 giữa mặt sau trong cẳng tay (T), tỷ lệ 1%. Cơ chế hình thành vết thương: Do thủ thuật điều

trị; Đứt gân duỗi ngón V gây hạn chế vận động ngón V bàn tay (T), tỷ lệ 3%. Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật có cạnh sắc.

Cộng 1% + 1% + 2% + 3% = 6,83% (làm tròn 7%).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7% (áp dụng theo Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2011 của Bộ Y1).

Ngày 20/7/2022 anh Ngô Thanh T có đơn đề nghị Cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu quá trình điều tra thu thập được như: lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Thanh T không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 167/2023/HS-ST ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Hoàng Thế V phạm tội: "Cố ý gây thương tích";

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thế V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Khương D, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 20/6/2023, bị cáo Hoàng Thế V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo xin hưởng án treo. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Hoàng Thế V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xuất phát từ việc bị hại cùng với nhóm của bị hại đã đánh bị cáo trước nên bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho anh T, sau khi có quyết định truy nã, bị cáo đã ra Cơ quan Công an đầu thú, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương chấp nhận nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thế V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 1 giờ 00 phút ngày 21/5/2022 tại khu vực quán ăn T3 trên đường L, thuộc tổ A, phường Q, thành phố T, đã xảy ra xô xát, đánh nhau giữa nhóm của Hoàng Thế V với nhóm của Lưu Anh T1 và một số thanh niên tại quán ăn. Hoàng Thế V sử dụng 01 con dao phay dài khoảng 80cm, đầu vuông có 01 lưỡi sắc, Phạm Khương D hai tay cầm 02 con dao nhọn mỗi con dài khoảng 20cm, Dương Văn Đ cầm 01 chiếc gậy gỗ lim dài khoảng 70cm lao vào đánh, chém vào người anh Ngô Thanh T. Hậu quả anh Ngô Thanh T bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 7%.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại cũng có một phần lỗi, sau khi phạm tội đã ra Cơ quan Công an đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thế V; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 167/2023/HSST ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thế V 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo Hoàng Thế V cho UBND phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 167/2023/HSST ngày 12/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- THADS TP Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐẶNG MINH TUÂN